

PHỤ LỤC 2:
DỰ TOÁN CHI TIẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH LỖ MÒM LONG MÓNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND xã)

DVT: đồng

T T	Nội dung chi	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Công tiêm phòng cho trâu, bò	Con	4,700	4,800	22,560,000
2	Chi hỗ trợ cán bộ tham gia giám sát, chỉ đạo tiêm phòng				4,200,000
	<i>Chi BCD, tổ giúp việc xã chỉ đạo, giám sát tiêm phòng thứ 7, CN (15 người * 1 đợt)</i>	<i>Ngày</i>	<i>30</i>	<i>60,000</i>	<i>1,800,000</i>
	<i>Chi cán bộ thôn dẫn đường (20 người* 1 đợt * 2 ngày/đợt)</i>	<i>Ngày</i>	<i>40</i>	<i>60,000</i>	<i>2,400,000</i>
3	Dụng cụ, vật tư phục vụ công tác tiêm phòng				8,000,000
	<i>Thùng bảo ôn (loại 12 lít: 01 cái/thôn)</i>	<i>thôn</i>	<i>20</i>	<i>350,000</i>	<i>7,000,000</i>
	<i>Vaccine phòng phẩm phục vụ tiêm phòng</i>	<i>thôn</i>	<i>20</i>	<i>50,000</i>	<i>1,000,000</i>
4	Chi phí vận chuyển vắc xin từ tỉnh đến thôn	lần	20	300,000	6,000,000
5	Triển khai sơ kết, tổng kết, thông tin cổ động, tuyên truyền	xã	1	5,000,000	5,000,000
Tổng cộng					45,760,000

Bằng chữ: (Bốn mươi lăm triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng)

PHỤ LỤC 3:
DỰ TOÁN CHI TIẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH CÚM GIA CẦM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 367 /QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND xã)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Chi bồi dưỡng cán bộ tham gia giám sát, chỉ đạo công tác tiêm phòng				4,200,000
	<i>Chi BCD, tổ giúp việc xã chỉ đạo, giám sát tiêm phòng thứ 7, CN (15 người * 1 đợt x 2 ngày /đợt)</i>	<i>Ngày</i>	<i>30</i>	<i>60,000</i>	<i>1,800,000</i>
	<i>Chi cán bộ thôn dẫn đường (20 người* 1 đợt * 2 ngày/đợt)</i>	<i>Ngày</i>	<i>40</i>	<i>60,000</i>	<i>2,400,000</i>
2	Dụng cụ, vật tư phục vụ công tác tiêm phòng				11,600,000
	<i>Bơm tiêm tự động (1 thôn/cái * 20 thôn)</i>	<i>cái</i>	<i>20</i>	<i>350,000</i>	<i>7,000,000</i>
	<i>Găng tay, khẩu trang y tế (20 thôn * 1 đợt)</i>	<i>thôn</i>	<i>20</i>	<i>180,000</i>	<i>3,600,000</i>
	<i>Văn phòng phẩm (vở, giấy, bút) ghi chép tiêm phòng tại cơ sở</i>	<i>thôn</i>	<i>20</i>	<i>50,000</i>	<i>1,000,000</i>
3	Triển khai sơ-tổng kết, thông tin cổ động, tuyên truyền, VPP tại xã	Đợt	1	5,000,000	5,000,000
4	Chi phí vận chuyển vắc xin từ tỉnh về địa phương	Lần	5	300,000	1,500,000
Tổng cộng					22,300,000

Bằng chữ: (Hai mươi hai triệu ba trăm nghìn đồng)

PHỤ LỤC 4:
DỰ TOÁN CHI TIẾT PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH DTLCP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND xã)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Mua vắc xin	Liều	3,853	60,900	234,647,700
2	Chi công tiêm phòng (cộng 3.853 liều vắc xin tính hỗ trợ)	Liều	7,706	2,900	22,347,400
3	Chi hỗ trợ cán bộ tham gia chỉ đạo tiêm phòng				4,200,000
3.1	BCĐ, tổ giúp việc xã tham chỉ đạo, gia giám sát tiêm phòng (15 người * 2 ngày/thôn * 1 đợt)	Ngày	30	60,000	1,800,000
3.2	CB thôn dẫn đường tiêm phòng (20 thôn x 2 ngày/thôn * 1 đợt)	Ngày	40	60,000	2,400,000
4	Dụng cụ vật tư phục vụ công tác tiêm phòng				8,000,000
	Thùng bảo ôn bảo quản vắc xin	Thùng	20	350,000	7,000,000
	Văn phòng phẩm (vở, giấy, bút) ghi chép	thôn	20	50,000	1,000,000
Tổng cộng					269,195,100

Bằng chữ: (Hai trăm sáu mươi chín triệu một trăm chín lăm nghìn một trăm đồng)

PHỤ LỤC 5:
DỰ TOÁN CHI TIẾT TIÊU ĐỘC, KHỬ TRÙNG MÔI TRƯỜNG ĐỢT 2 NĂM 2025
(Hóa chất tính hỗ trợ theo kế hoạch)
(Kèm theo Quyết định số 367 /QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND xã)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Mua hóa chất	Lít	200	173,250	34,650,000
2	Mua thuốc diệt côn trùng	Lọ	110	70,000	7,700,000
3	Công phun thuốc (5 công/thôn * 20 thôn * 1 đợt)	Ngày	100	100,000	10,000,000
4	BCĐ, tổ giúp việc xã chỉ đạo, giám sát ngày thứ 7, CN (2 ngày * 15 người * 1 đợt)	Ngày	30	60,000	1,800,000
5	Chi cán bộ thôn dẫn đường (2 người * 20 thôn * 5 ngày * 1 đợt)	Ngày	200	60,000	12,000,000
6	Vật tư phục vụ phun hóa chất				41,700,000
	<i>Đồ bảo hộ lao động mặt 1 lần (5 ngày*20 thôn* đợt * 1 đợt)</i>	<i>Bộ</i>	<i>100</i>	<i>130,000</i>	<i>13,000,000</i>
	<i>Máy phun hóa hất</i>	<i>Máy</i>	<i>17</i>	<i>1,500,000</i>	<i>25,500,000</i>
	<i>Ủng cao su (2 đôi * 20 thôn * 1 đợt)</i>	<i>Đôi</i>	<i>40</i>	<i>80,000</i>	<i>3,200,000</i>
7	Vận chuyển hóa chất sát trùng từ tỉnh về các thôn 20 thôn *1 đợt)	Đợt	20	400,000	8,000,000
8	hỗ trợ Văn Phòng phẩm (20 thôn x50.000/thôn)	thôn	20	50,000	1,000,000
	Tổng cộng				116,850,000

Bảng chữ: (Một trăm mười sáu triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)

PHỤ LỤC 6
DỰ TOÁN CHI TIẾT PHÒNG, CHỐNG BỆNH ĐẠI CHÓ, MÈO 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

(Nguồn vắc xin người dân tự mua theo chiến dịch)

(Kèm theo Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND xã)

DVT: đồng

TT	Nội dung	DVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Tuyên truyền, Hội nghị	Đợt	1	5,000,000	5,000,000
2	BCĐ, tổ giúp việc xã chỉ đạo, giám sát ngày thứ 7, CN (1 ngày * 15 người * 1 đợt)	Ngày	15	60,000	900,000
3	Chi CB thôn dẫn đường tiêm phòng (20 thôn * 1 ngày/thôn)	Ngày	20	60,000	1,200,000
Tổng cộng					7,100,000

Bảng chữ: (Bảy triệu một trăm ngàn đồng)

PHỤ LỤC 7
DỰ TOÁN CHI TIẾT PHÒNG, CHỐNG BỆNH
THT TRÂU, BÒ VÀ DỊCH TẢ LỢN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 367 /QĐ-UBND ngày 05 /8/2025 của Chủ tịch UBND xã)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Mua vắc xin Tụ huyết trùng Trâu, bò	Liều	2,948	5,500	16,214,000	
2	Mua vắc xin dịch tả lợn cổ điển	Liều	6,391	3,600	23,007,600	
3	Chi hỗ trợ cán bộ tham gia chỉ đạo tiêm phòng				4,200,000	
	<i>Chi BCD, tổ giúp việc xã tham gia chỉ đạo, giám sát tiêm phòng (15 người * 2 ngày)</i>	Ngày	30	60,000	1,800,000	
	<i>Chi CB thôn dẫn đường tiêm phòng (20 thôn * 2 ngày/thôn)</i>	Ngày	40	60,000	2,400,000	
4	Dụng cụ vật tư phục vụ công tác tiêm phòng				8,000,000	
	<i>Thùng bảo ôn bảo quản vắc xin</i>	Thùng	20	350,000	7,000,000	
	<i>Văn phòng phẩm (vở, giấy, bút) ghi chép</i>	thôn	20	50,000	1,000,000	
	Tổng cộng				51,421,600	

Bảng chữ: (Năm mươi một triệu bốn trăm hai mươi một nghìn sáu trăm đồng)

Phụ lục 08
DỰ TOÁN CHI PHÍ KHÁC 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND xã)

ĐVT: Đồng

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Hội nghị tổng kết công tác tiêm phòng vắc xin năm 2025	Lượt	1	5,000,000	5,000,000	
2	Mua tủ lạnh bảo quản vắc xin	Cái	1	20,000,000	20,000,000	
	Tổng cộng				25,000,000	

Bằng chữ: (Hai mươi lăm triệu đồng)

PHỤ LỤC I
TỔNG HỢP KINH PHÍ PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH
GIA SÚC, GIA CẦM ĐỢT 2 NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số 367 /QĐ-UBND ngày 05/8/2025 của Chủ tịch UBND xã)

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
1	Chi công tác phòng, chống dịch bệnh LMLM	45,760,000	
2	Chi công tác phòng, chống dịch bệnh Cúm gia cầm	22,300,000	
3	Chi công tác phòng, chống dịch bệnh Dịch tả lợn Châu Phi	269,195,100	
4	Chi công tác khử trùng, tiêu độc môi trường chăn nuôi	116,850,000	
5	Chi công tác phòng, chống dịch bệnh Đại chó, mèo	7,100,000	
6	Chi công tác phòng, chống dịch bệnh THT trâu, bò và dịch tả lợn cổ điển	51,421,600	
7	Hội nghị tổng kết tiêm phòng và mua tủ lạnh chứa vắc xin	25,000,000	
Tổng cộng		537,626,700	

Bằng chữ: (Năm trăm ba mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi sáu nghìn bảy trăm đồng)

